

RUỒI

Kiều Giang

ôm qua lũ ruồi của làng Đa Đa hớn hở nói với ta rằng, chưa có thời kỳ nào ở cái xứ sở xinh đẹp, màu mỡ và đầy đau thương này, bọn chúng sinh sản phát triển nòi giống nhanh như cái thời cận hiện đại này.



Theo nhà cổ sinh vật học người Pháp Pierre Teilhard De Chardin, thì giống ruồi của chúng, trên Cây- Sự -Sống, phải cách xa loài người hàng tỉ năm tiến hóa, nhưng giống ruồi ở làng Đa Đa đã phát triển đột biến, loài ruồi này đã từng cho ấu trùng trong di cốt của nàng công chúa Ý Isabella thời phục hưng, nguyên mẫu nàng Mona Lisa của danh họa Leonardo Da Vinci.

Chúng rất tự hào rằng nhiều hoạt động não của chúng, loài động vật chân đốt, không khác gì với loài động vật xương sống, thậm chí so với não người. Bọn chúng còn nói nhiều tác phẩm văn học đã nhắc đến chúng, như nhà triết học Jean Paul Sartre, nhà văn Anh Ethel Lilian Voynich, và chúng được phong “Chúa” phi nhân như William Golding.

Nghe chúng nói mà tôi tối mặt tối mày, hoang mang, không biết đâu là sự thật, người biến thành ruồi hay ruồi biến thành người, trong cái làng đầy rối rắm và khốn khổ của tôi, các loài vật trên trái đất này tranh nhau tiến hóa.

Nhưng tôi cũng phải công nhận với lũ ruồi, rằng không có loài sinh vật nào gần gũi con người bằng bọn chúng. Nơi nào có hoạt động của con người, là có chúng. Ban ngày chúng cũng đi kiếm ăn, ban đêm khi con người an giấc thì bọn chúng cũng biết trốn vào những nơi tối tăm để dừng hoạt động của đôi cánh và cái mũi đầy sinh động và linh hoạt.

Chúng từng ăn chung, uống chung với con người, chỗ nào có mặt của con người là có chúng, chúng ở chung với cả người sống lẫn người chết, đặc biệt chúng tranh ăn rất quyết liệt với những mảnh đời cùng khổ trên các bãi rác đời, chúng bu lên mặt của những trẻ thơ cùng cực, chúng sống hoan hỷ trên những xác thân mục rữa, ruồi của làng Đa Đa thậm chí còn sống trên xác của đồng loại vừa nằm xuống cho chúng. Chúng cho rằng đó là quyền của kẻ mạnh do tạo hóa ban cho, khi chúng vượt qua được cái chết bên cạnh bạn của chúng phải nằm xuống.

Khi loài ruồi mang não trạng con người, gọi là Ruồi- Người thì chúng đã làm bao nhiêu điều mà cả con người cũng không làm được. Chúng kể công rằng, mùa thu năm 1427, nhờ chúng bu dày đặt trên mắt mũi Liễu Thăng, làm cho tên giặc Tàu tối tăm mặt mày, giúp cho Lê Sát và Lê Nhân Chú chém bay đầu tên xâm lược trên núi Mã Kỳ nơi ải Chi Lăng lịch sử. Cũng như, chúng hân hoan tiết lộ một “bí mật”, trong cuộc đối đầu lịch sử giữa hai mươi vạn quân xâm lược Mãn Thanh và nghĩa quân Tây Sơn mùa xuân năm Kỷ Dậu, chính lũ ruồi làm cho quân xâm lược mất ăn mất ngủ và cuối cùng, Tôn Sĩ Nghị sợ giống ruồi mà phải chui vào ống đồng trốn về Tàu!

Chúng còn hiêu hiêu tự đắc mà nói rằng chúng không hề sợ một tên độc tài khát máu nào, không ai dám thử khi ở bên cạnh bọn này, nhưng chúng thì tha hồ nhờn nhơ bay lượn, đã từng xả thải vào thức ăn của Hitler, Stalin, Mao Trạch Đông, Sadam Hussen, Kim Jong Un..., và khi bọn này chết, chỉ có lũ ruồi mới có thể chui được vào quan tài mà phóng uế hay truyền giống lên những cái xác đầy kinh tởm ấy mà thôi. Kể ra thì không ai làm được và có thể lập được những công trạng vĩ đại như bọn Ruồi – Người này.

Nhưng nếu Đấng Sinh Diệt ủng hộ cho một cuộc đột biến phi nhân, biến ruồi thành người, gọi là Người- Ruồi, những con người, nhưng có gen và não trạng của ruồi, dù đó là ruồi- lính- đen *Hermetia Illucents* mà các nhà khoa học ở trường Đại học Imperial College of London phát hiện, thì quả cũng là một tai họa cho loài người.

Loại Người- Ruồi xuôi theo bản năng trần trụi phi nhân và ăn bẩn, chúng không từ bỏ thứ gì mà không ăn, không từ chỗ nào mà không ăn, bất kể đêm hay ngày, mùa hạ nắng cháy hay mùa đông rét mướt giá băng. Chúng ăn trên những Đền Thiêng Miếu Cổ cha ông, chúng ăn trên những cánh rừng không bình yên, những cánh đồng cháy nắng, những dòng sông cạn kiệt, những biển cả thét gào, những ốc đảo xa xôi cô độc, những làng quê xơ xác, những con phố tử hờn. Chúng ăn trên thân xác của những cụ già tay run tai điếc, những mầm non khô héo tuổi thơ, những vợ của thiếu phụ vừa mất chồng nơi chiến địa, những thân xác mục rữa không áo quan, trên những lang thang của ma trôi đồng loại, trên hiện tại mỗi mòn, chúng ăn trên tương lai không còn sinh khí. Chúng bu ăn tất cả những thứ tồn tại trên cái làng khốn khó này.

Ông trưởng làng thì nói rằng trên trái đất này, không chỗ nào là không có ruồi, đâu phải chỉ có làng Đa Đa, nhưng nhà Viết Sử Trên Đá lại nói rằng không thời nào làng Đa Đa lại nhiều ruồi như bây giờ, và ông trưởng làng cũng là loài ruồi biến đổi gen. Sự thật ở chỗ nào, dân làng Đa Đa chỉ còn biết nhìn lên tảng đá cao nhất của ngọn núi linh thiêng của làng là Núi Bà để chờ đợi câu trả lời.

SG 23-11-2014